

Hà Nội, ngày 30 tháng 11 năm 2025

DANH SÁCH ỦNG HỘ QUỸ NGƯỜI NGHÈO NĂM 2025

STT	HỌ VÀ TÊN	ĐƠN VỊ	Ghi chú
1	Trịnh Thị Thu Hà	2,000,000	TC-HCQT
2	Đỗ Thị Bích Huệ	200,000	
3	Phạm Kim Thu	200,000	
4	Vũ Thị Ngọc	50,000	
5	Phùng Thị Hằng	100,000	
6	Trần Thị Minh Nguyệt	300,000	
7	Nguyễn Thị Kim Trinh	100,000	
8	Hoàng Thị Hồng Nga	100,000	
9	Nguyễn Hồng Hà	100,000	
10	Đỗ Thị Loan	100,000	
11	Bùi Thị Giang	100,000	
12	Đỗ Thị Thanh Hằng	50,000	
13	Lê Thị Trinh Mai	100,000	
14	Phạm Phương Lan	100,000	
15	Đỗ Thị Yên	100,000	
16	Nguyễn thị Tuyết Hoa	200,000	
17	Hoàng Thị Hồng Hà	100,000	
18	Trịnh Đỗ Quyên	100,000	
19	Nguyễn Thị Thanh Hằng	100,000	
20	Nguyễn Thị Xuân Trang	300,000	Phòng ĐT - TTLK
21	Nguyễn Thị Thúy Trinh	200,000	
22	Đào Huy Cường	200,000	
23	Nguyễn Thị Thu Hương	100,000	
24	Nguyễn Minh Giang	100,000	
25	Hoàng Thị Ngát	200,000	
26	Nguyễn Thị Lan	100,000	
27	Bùi Thị Huyền	100,000	
28	Nguyễn Doãn Phương Nam	100,000	
29	Phạm Thị Thảo	100,000	
30	Phan Thị Thanh Nga	200,000	
31	Nguyễn Khánh Linh	100,000	
32	Đỗ Thị Thanh hương	100,000	
33	Đỗ Thị Kim Oanh	200,000	P KH, TT - KĐCL

34	Đỗ Thị Oanh	100,000	
35	Nguyễn Thị Cát	100,000	
36	Lê Hồng Loan	50,000	
37	Nguyễn Thị Thu Hương	200,000	
38	Nguyễn Thị Hồng Hoa	500,000	P CTHSSV
39	Lê Diệu Thúy	100,000	
40	Nguyễn Hữu Trung	200,000	
41	Đỗ Tiến Phúc	100,000	
42	Nguyễn Thị Thu Hoài	100,000	
43	Trọng Thị Hồng Thơm	100,000	
44	Nguyễn Thị Thanh Chúc	100,000	
45	Lê Thị Bích Ngọc	100,000	
46	Nguyễn Thanh Nga	300,000	KHCB
47	Nguyễn Thị Ngân	200,000	
48	Nguyễn Minh Phương	100,000	
49	Trần Thị Lan	100,000	
50	Hoàng Thị Phượng	100,000	
51	Nguyễn Cửu Long	50,000	
52	Nguyễn Nguyệt Cẩm	200,000	
53	Phạm Thanh Tùng	100,000	GDTC-QPAN
54	Đàm Trọng Hy	100,000	
55	Lê Tuấn Dũng	100,000	
56	Nguyễn Thị Thu Trang	100,000	
57	Nguyễn Đăng Tân	100,000	
58	Nguyễn Thị Vân	100,000	NN
59	Nguyễn Thị Lợi	200,000	
60	Ngô Thị Thái	300,000	
61	Nguyễn Thị Quỳnh Nga	500,000	
62	Đỗ Hải Vân	200,000	
63	Hoàng Bích Nhung	200,000	
64	Cao Thị Thu Huyền	500,000	
65	Nguyễn Thị Thúy	200,000	
66	Trần Thị Phương Mai	200,000	
67	Nguyễn Thị Nga	200,000	
68	Nguyễn Thị Hồng Ngọc	100,000	KSDL
69	Nguyễn Thị Anh Phương	100,000	
70	Lê Thị Nguyên	100,000	
71	Nguyễn Thu Quỳnh	100,000	
72	Đoàn Thị Thủy Trang	100,000	
73	Nguyễn Thị Minh Châu	100,000	
74	Kiều Mai Hương	100,000	

75	Lê Thị Thu Hiền	100,000	
76	Nguyễn Hiếu	200,000	KDTM
77	Trần Thuỳ Linh	100,000	
78	Đỗ Hồng Nhung	100,000	
79	Dương Kiều Hoa	100,000	
80	Nguyễn Văn Thạch	100,000	
81	Đỗ Thu Hải	100,000	
82	Nguyễn Thị Hồng Thìn	200,000	TCKT
83	Phạm Thị Lan Anh	100,000	
84	Trần Thị Hiền	200,000	
85	Đoàn Thị Hằng	200,000	
86	Lương Ngọc Linh	200,000	
87	Nghiêm Viết Vinh	200,000	
88	Lê Thị Vân	50,000	CNCB
89	Trần Thị Hồng Hạnh	50,000	
90	Đoàn Thị Kim Hương	50,000	
91	Trương Thu Hiền	50,000	
92	Bùi Nguyễn Hạnh Phúc	50,000	
93	Nguyễn Hoàng Hải	50,000	
94	Nguyễn Quốc Tuấn	50,000	
95	Nguyễn Trọng Quang	50,000	
	Tổng	15,200,000	

Số tiền bằng chữ: Mười lăm triệu hai trăm nghìn đồng./.

Chủ tịch công đoàn



Trần Thị Hiền

Kế toán công đoàn

Người lập biểu

Trần Thị Lan